

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2022/HS - PT  
Ngày 06 - 12 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Đình Sớm;

*Các Thẩm phán:* Ông Lê Đình Nam;

Ông Nguyễn Văn Sinh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Thị Thy Thy - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai:** Bà Đỗ Thị Hòa - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 06 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm công khai, trực tuyến vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 95/2022/TLPT - HS ngày 02 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo Nguyễn Bảo N, Huỳnh Thị T do có kháng cáo của các bị cáo.

Đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2022/HS - ST ngày 21 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Gia Lai.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 308/2022/QĐXXPT-HS ngày 23 tháng 11 năm 2022.

**- Các bị cáo có kháng cáo:**

**1. NGUYỄN BẢO N**, Sinh năm 1990 tại huyện P, tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: Thôn 4, xã H, huyện P, tỉnh Gia Lai; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Làm nông; con ông: Nguyễn Kim H và bà Nguyễn Thị G, bị cáo có vợ là Vũ Thị L (Hiện đã ly hôn) và 02 người con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không có án tích, không bị xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật. Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

**2. HUỲNH THỊ T**, Sinh năm 1972 tại thành phố R, tỉnh Ninh Thuận; nơi cư trú: Tổ dân phố 2, thị trấn P, huyện P, tỉnh Gia Lai; quốc tịch: Việt Nam; dân

tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Làm nông; con ông: Huỳnh Đăng A và bà Nguyễn Thị O, bị cáo có chồng là Nguyễn Khắc C và 04 người con;

Tiền án: Không

Tiền sự: 01 (một) ngày 13/5/2021 bị Công an thị trấn P ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0000587/QĐ-XPHC với số tiền 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép.

Nhân thân: Ngày 14/3/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Chư Prông xử phạt 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc” quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 tại Bản án số 16/2014/HSST ngày 14/3/2014 (Bản án này đã được xoá án tích). Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

**Bị cáo không kháng cáo, bị kháng nghị:** Phan Thị N.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

**Vụ thứ nhất:** Khoảng 09 giờ sáng ngày 13/04/2021, Lê Thị Ngọc I uống cà phê tại quán Thảo Nguyên Xanh ở thị trấn P, huyện P cùng với Phan Thị N, HUỖNH THỊ T và Lê Văn S. Trong lúc uống cà phê, I có rủ N, T và S tới nhà I để đánh bài tiến lên được thua bằng tiền thì mọi người đồng ý. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, I đi mua 08 (Tám) bộ bài tú lơ khơ rồi gọi điện thoại cho Trần Văn B rủ đến nhà của I, một lúc sau B và S đến nhà của I thì I dẫn N, T, S, B đi vào phòng ngủ của mình để đánh bài tiến lên được thua bằng tiền.

Hình thức chơi đánh bài tiến lên: Sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 lá chia đều cho 4 người, mỗi người 13 lá trong đó lá bài 2 là lớn nhất và thứ tự nhỏ dần từ A, K, Q, J, 10, 9, 8, 7, 6, 5, 4, 3, tất cả thoả thuận người về nhất là ăn tiền người về cuối cùng 10.000 đồng, người về nhì ăn tiền người về ba 5.000 đồng, người ăn trắng thì được ba người thua chung mỗi người 10.000 đồng và người ăn trắng đóng 5.000 đồng tiền xâu.

Khi đi N mang theo 3.500.000 đồng, sử dụng 500.000 đồng đánh bạc, T mang theo 55.000 đồng, sử dụng đánh bạc, S mang theo 404.000 đồng sử dụng đánh bạc, B mang theo 300.000 đồng sử dụng đánh bạc. Các đối tượng chơi đến 11 giờ 40 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an thị trấn P bắt quả tang thu giữ

số tiền 1.259.000 đồng tại chiếu bạc, 07 (Bảy) bộ bài tú lơ khơ chưa sử dụng, 01 (Một) bộ bài tú lơ khơ đã sử dụng.

**Vụ thứ hai:** Khoảng 12 giờ ngày 06/09/2021, NGUYỄN BẢO N cùng với Giáp Văn U và một người đàn ông tên X (Chưa rõ nhân thân, lai lịch) đang ở nhà N tại thôn 4, xã H, huyện P, tỉnh Gia Lai thì Bùi Thị D, Phan Thị N, Cái Ngọc Quỳnh P đến nhà N chơi. Ngồi uống nước được khoảng 30 phút thì U rủ đánh bài xì tố được thua bằng tiền thì mọi người đồng ý. N cũng đồng ý cho mọi người chơi và đóng tiền xâu cho N. Sau khi N đi mua 04 (Bốn) bộ bài tú lơ khơ về thì U, P, N và X chơi bài xì tố với nhau. Chơi được một lúc thì Tuyên có việc nên nhờ N chơi dùm để Tuyên đi công việc thì N đồng ý.

Hình thức chơi đánh bài xì tố: Dùng bộ bài tú lơ khơ 52 lá, chỉ lấy từ lá bài thứ 9 đến A, khi chơi một người tráo bài rồi để xuống cái chặn cho người chơi rút bài, mỗi người được rút hai lá bài, một lá úp xuống, lá thứ hai để ngửa, mỗi người được rút tối đa năm lá bài, mức đặt cược là 10.000 đồng đến 200.000 đồng, sau đó người chơi tự quyết định nếu thấy bài yếu người chơi được quyền úp bỏ và mất số tiền đặt cược, nếu thấy bài có điểm cao, người chơi tiếp tục rút lá bài thứ 3,4,5 và đặt cược tiền từ cây thứ ba trở đi, người tố cuối cùng sẽ thắng, nếu có người chơi đến lá bài thứ 5 thì tất cả sẽ lật lá bài úp để độ bài theo quy tắc: “tứ quý” (4 lá bài cùng giá trị); “thùng phá sảnh” (5 lá bài cùng chất liên nhau); “sảnh” (5 lá bài tạo thành dãy liên tiếp); “cù lũ” (3 lá bài cùng một giá trị và 2 lá bài cùng giá trị); “sám cô” (3 lá bài cùng giá trị); “hai đôi” (2 cặp lá bài cùng giá trị); “đôi” (2 lá bài cùng giá trị); những lá bài không có điểm đặc biệt sẽ so theo thứ tự 9,10, J, Q, K, A và chất (Cơ, rô, chuồn, bích). Sau khi so bài thì luôn có một người chơi thắng, người thắng nhận toàn bộ tiền cược, nếu trên 200.000 đồng thì đóng xâu 10.000 đồng, người thua mất toàn bộ số tiền cược.

Khi mọi người chơi được khoảng một tiếng thì Trần Quý Đ, Cao Hoài Y, HUỖNH THỊ T, Trần Văn K cũng tới chơi và rủ nhau ra phòng khách để đánh mậu binh thì N đồng ý cho chơi.

Hình thức chơi đánh bài mậu binh: Sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 lá, chia đều cho 4 người, mỗi người 13 lá bài xếp thành ba chi khác nhau, chi thứ nhất 03 lá, chi thứ hai 05 lá và chi thứ ba 05 lá, người chơi tự sắp xếp bài sau đó so bài với nhau theo quy tắc từ nhỏ nhất đến lớn nhất là: “binh lũng” (Sắp xếp bài không đúng theo thứ tự chi); “mậu thầu” (Những lá bài không liên kết và không theo thứ tự); “đôi” (02 lá bài cùng giá trị); “thứ” (02 cặp đôi cùng giá trị); “xám cô” (03 lá bài cùng giá trị); “sảnh” (05 lá bài liên tiếp không cùng chất); “thùng” (05 lá bài cùng một chất); “cù lũ” (03 lá bài cùng một giá trị và 02 lá bài còn lại là một đôi);

“thùng phá sảnh” (05 lá bài liên tiếp cùng chất); “tứ quý” (04 lá bài cùng giá trị); và ăn trắng là “mậu binh” (sảnh rồng, 3 thùng phá sảnh, đồng màu 1, đồng màu 2, 5 đôi 1 xám, Lục phé bôn, 4 xám chi, 3 tứ quý, 3 cái thùng, 3 cái sảnh). Tất cả thoả thuận người về nhất ăn tiền người về cuối cùng 20.000 đồng, người về nhì ăn tiền người ba 10.000 đồng, người nào bài mậu binh thì mỗi người chơi mất 50.000 đồng, nếu mậu binh có thêm 3 lá bài giống nhau thì mỗi nhà chung thêm 10.000 đồng, nếu mậu binh tứ quý thì mỗi nhà phải chung thêm 20.000 đồng và người có bài “mậu binh” bỏ tiền xâu là 10.000 đồng.

Một lúc sau X có việc đi về nên P, N, D ra ngồi xem đánh bài mậu binh. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Tuyên đến rủ N, N và P tiếp tục chơi đánh bài xì tố được thua bằng tiền thì cả ba đồng ý và xuống khu vực bếp để chơi. Lúc này tại nhà N có hai chiếu bạc gồm: N, N, P và U chơi xì tố còn Y, K, Đ và X chơi mậu binh.

Quá trình chơi N thu được tiền xâu của lần đánh xì tố thứ nhất là 80.000 đồng, lần đánh xì tố thứ hai là 20.000 đồng do N tự đóng cho mình, riêng chiếu bạc mậu binh thì N chưa thu xâu, tại hộp nhựa hình trụ màu trắng có túi nilon màu đen bên ngoài N để tại chiếu bạc có 200.000 đồng tiền xâu.

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày khi các đối tượng đang sát phạt nhau thì bị lực lượng Công an xã H, huyện P kiểm tra bắt quả tang thu giữ.

Tại chiếu bạc xì tố: Số tiền 4.630.000 đồng trên chiếu bạc; 01 đĩa sứ màu trắng hồng đường kính 14,5cm; 52 lá bài tú lơ khơ mặt sau của lá bài tú lơ khơ có hình xúc sắc và nút cúc màu xanh, đỏ, tím, vàng; 48 lá bài tú lơ khơ mặt sau có màu xanh, đen, vàng; 01 chiếc chăn màu hồng có hình hai con vật, kích thước (1,04 x 0,84)m; thu giữ của NGUYỄN BẢO N số tiền 2.500.000 đồng và 01 điện thoại OPPO màu xanh đen; thu giữ của Cái Ngọc Quỳnh P số tiền 1.000.000 đồng, 01 điện thoại Samsung màu xanh và 01 xe mô tô biển số: 81B2-802.28.

Tại chiếu bạc mậu binh: Số tiền 2.000.000 đồng trên chiếu bạc, 52 lá bài tú lơ khơ, mặt sau của lá bài tú lơ khơ có hình xúc sắc và các nút cúc màu xanh, đỏ, tím, vàng; 52 lá bài tú lơ khơ, mặt sau của lá bài tú lơ khơ có hình xúc sắc và các nút cúc màu xanh, đen, vàng; 01 cái chăn màu vàng, nâu, đỏ có hoa văn ở bề mặt chăn, kích thước (0.96x0.82)m; 01 hộp nhựa hình trụ màu trắng, bên ngoài có bọc túi nilon màu đen xung quanh, kích thước (17,5x13)cm, bên trong có 200.000 đồng. Ngoài ra, còn thu giữ của Cao Hoài Y số tiền 8.600.000 đồng và 01 điện thoại di động Iphone 8 màu đen; Trần Quý Đ số tiền 7.000.000 đồng, 01 điện thoại di động Nokia màu đen và 01 xe mô tô biển số: 81B2-953.01; HUỖNH THỊ T số tiền 3.093.000 đồng, 01 điện thoại di động Samsung màu xám tro và 01 xe

mô tô biển số: 81B3-031.52; Trần Văn K 01 điện thoại di động OPPO màu đen và 01 xe mô tô biển số: 81P4-8797.

Quá trình điều tra xác định số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc cụ thể như sau:

N mang theo 1.000.000 đồng sử dụng hết để đánh bạc; U mang theo 1.570.000 đồng sử dụng hết để đánh bạc; P mang theo 1.480.000 đồng, sử dụng 480.000 đồng đánh bạc, N có 4.080.000 đồng (500.000 đồng đã rơi xuống chiếu bạc), sử dụng 1.080.000 đồng đánh bạc (Chiếu bạc xì tố)

X mang theo 4.093.000 đồng, sử dụng 1.000.000 đồng để đánh bạc, Y mang theo 9.100.000 đồng, sử dụng 500.000 đồng đánh bạc, Trần Văn K mang theo 200.000 đồng sử dụng hết để đánh bạc; Giống mang theo 7.500.000 đồng, sử dụng 500.000 đồng đánh bạc (Chiếu bạc mậu binh).

Tại bản Cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo NGUYỄN BẢO N phạm tội “Gá bạc” theo quy định tại điểm b khoản 1 điều 322 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Phan Thị N và HUỖNH THỊ T phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2022/HS - ST ngày 21 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Gia Lai đã quyết định:

- Tuyên bố:

+ Bị cáo NGUYỄN BẢO N phạm tội “Gá bạc”.

+ Bị cáo HUỖNH THỊ T phạm tội “Đánh bạc”.

- Về trách nhiệm hình sự:

1. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo: NGUYỄN BẢO N 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo: HUỖNH THỊ T 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

- Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 322, khoản 3 Điều 321, Điều 35 Bộ luật Hình sự. Buộc bị cáo: NGUYỄN BẢO N nộp số tiền 25.000.000 đồng, bị cáo HUỖNH THỊ T nộp số tiền 10.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra bản án còn tuyên phạt bị cáo Phan Thị N 22 (Hai mươi hai) tháng

tù về tội “Đánh bạc” không có kháng cáo. Tuyên về xử lý tang vật, án phí và quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 03/10/2022 bị cáo HUỖNH THỊ T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo. Ngày 05/10/2022 bị cáo NGUYỄN BẢO N có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

**\* Tại phiên toà phúc thẩm:**

**Các bị cáo** giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, thừa nhận các hành vi phạm tội do mình thực hiện đúng như bản án sơ thẩm đã xét xử.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai** phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo nộp trong hạn luật định, đúng chủ thể, đúng trình tự nên đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận giải quyết yêu cầu kháng cáo của các bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung: Căn cứ lời khai bị cáo tại phiên toà đủ cơ sở kết luận bị cáo NGUYỄN BẢO N phạm tội “Gá bạc” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo HUỖNH THỊ T phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự như Bản án hình sự sơ thẩm đã xử là đúng người, đúng tội.

Xét bị cáo NGUYỄN BẢO N có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu; hoàn B đã ly hôn và đang nuôi con nhỏ sinh năm 2014; số tiền dùng vào việc đánh bạc thu giữ tại 02 chiếu bạc không lớn. Bị cáo NGUYỄN BẢO N phạm tội “Gá bạc” theo điểm b khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm nhưng cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo NGUYỄN BẢO N 03 năm là có phần nghiêm khắc. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo NGUYỄN BẢO N cung cấp Biên lai đã nộp tiền phạt bổ sung là 25.000.000 đồng và 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm đã thể hiện sự ăn năn hối cải và tự nguyện chấp hành quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm. Do đó, chấp nhận một phần kháng cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo NGUYỄN BẢO N.

Đối với bị cáo HUỖNH THỊ T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có hoàn B khó khăn được chính quyền địa pP xác nhận; là lao động chính trong gia đình” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS và tuyên phạt bị cáo HUỖNH THỊ T 18 tháng tù. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo HUỖNH THỊ T cung cấp Biên lai đã nộp tiền phạt bổ sung là 10.000.000 đồng và 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, tự nguyện chấp hành quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới, do đó chấp nhận một phần kháng cáo,

giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo HUỖNH THỊ T để thể hiện sự nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo sửa bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Gia Lai và xử:

+ Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS, xử phạt bị cáo NGUYỄN BẢO N 02 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58 BLHS, xử phạt bị cáo HUỖNH THỊ T 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1]. Về tố tụng:

Căn cứ lời khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Bảo N, Huỳnh Thị T trong quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, phù hợp với các tài liệu đã thu thập có tại hồ sơ vụ án như sau: Biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, lời khai đồng phạm...Xét thấy tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mang tính chất nghiêm trọng. Các bị cáo nhận thức rõ hành vi đánh bạc, gá bạc là vi phạm pháp luật, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác; gây tác động xấu đến trật tự, trị an, an toàn xã hội. Do đó, pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi đánh bạc, gá bạc dưới bất kỳ hình thức nào, nhưng các bị cáo bất chấp với tính háms lợi muốn có nhiều tiền ngay để tiêu xài, nên cùng sát phạt với nhau để nhằm thu lợi bất chính. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 30/2022/HS-ST ngày 21 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Gia Lai đã xét xử, kết tội bị cáo Nguyễn Bảo N về tội “Gá bạc” theo điểm b khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự, bị cáo Huỳnh Thị T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[2]. Hành vi phạm tội của các bị cáo:

Xét đây là vụ án có nhiều bị cáo cùng tham gia thực hiện tội phạm, tuy không có tính tổ chức, nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo có tinh thần thống nhất cao trong việc đồng phạm, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá, phân hóa trách nhiệm hình sự và cá thể hóa hình phạt đối với tính chất, hành vi phạm tội của mỗi bị cáo là phù hợp, khi lượng hình đã xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

[3]. Xét kháng cáo của bị cáo Huỳnh Thị T thấy rằng: Bản thân bị cáo Thành đã bị kết án 03 tháng tù, được hưởng án treo về tội “Đánh bạc” tại bản án hình sự sơ thẩm số 16/2014/HSST ngày 14/3/2014 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Gia Lai, tuy đã xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc ngày 13/4/2021 (BL105) (ngày 13/5/2021 bị Công an thị trấn C, huyện P, tỉnh Gia Lai ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.000.000 đồng. Ngày 06/9/2021, bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc cùng với các đồng phạm, tiền thu giữ trên chiếu bạc 2.000.000 đồng. Tuy số tiền dưới mức tối thiểu định lượng cấu thành của điều luật nhưng bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi cùng tính chất trước đó nên bị cáo Thành phải chịu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, có thể thấy hình thức cải tạo của bản án trước đối với bị cáo không đủ tác dụng giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật. Mức án 18 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là cần thiết, nhưng có phần nghiêm khắc với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, lần phạm tội này với yếu tố đã bị xử phạt hành chính của cấu thành tội phạm của điều luật; tính chất, mức độ của tội phạm mới thực hiện thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã thực hiện nộp số tiền 10.000.000 đồng và 200.000 đồng án phí theo quyết định của bản án hình sự sơ thẩm. Vậy, Hội đồng xét xử thấy cần phải giảm một phần mức hình phạt tù cho bị cáo Thành, có thời gian phù hợp cải tạo, giáo dục và đủ sức răn đe, phòng ngừa chung.

[4]. Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Bảo N thấy rằng: Mục đích hám lợi việc nhận thu tiền hồ (xâu) nên bị cáo N đồng ý dùng nhà ở của mình và chuẩn bị công cụ (bài) để các đồng phạm đánh bạc khi các “con bạc” yêu cầu vào ngày 06/9/2021, bị bắt tại hiện trường có 02 chiếu bạc đang chơi trong cùng một lúc, thu trên 02 chiếu bạc với tổng số tiền 6.630.000 đồng. Ngoài mục đích thu tiền hồ, bị cáo còn trực tiếp tham gia đánh bạc cùng với các con bạc khác nhưng số tiền bị cáo cùng các con bạc bị thu giữ trên chiếu bạc không đủ định lượng cấu thành của điều luật, nên cơ quan điều tra xử lý hành chính. Xét mức án 36 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là quá nặng so với khung phạt tù của điều luật, không thể hiện mục đích của hình phạt ngoài trừng trị mà còn giáo dục họ ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống. Bị cáo thực hiện hành vi gá bạc có thời gian ngắn, người đề xướng, rủ rê là các con bạc; tiền thu trên 02 chiếu bạc mới khởi điểm giá trị định lượng của yếu tố cấu thành tội phạm; bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình, là người thuần nông nhất thời phạm tội; có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã nộp số tiền phạt bổ sung theo quyết định của bản án hình sự sơ thẩm với số tiền 25.000.000 đồng và 200.000 đồng án phí. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù giam mà cho bị cáo cải tạo tại địa pP cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo, thể hiện mục đích của pháp luật ngoài việc trừng trị tội phạm còn có ý nghĩa trong việc cải tạo, giáo dục người phạm tội trở thành

người có ích cho xã hội và thể hiện tinh thần nhân đạo trong việc giáo dục người phạm tội. Vậy, kháng cáo của bị cáo N là có căn cứ chấp nhận, Hội đồng xét xử sửa án hình sự sơ thẩm.

[5]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Bảo N, HUỲNH THỊ T được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 356, điểm c, e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng Hình sự;

Xử:

[1]. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Huỳnh Thị T. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 30/2022/HS - ST ngày 21 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Gia Lai về phần hình phạt đối với bị cáo HUỲNH THỊ T.

[2].

1. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo: HUỲNH THỊ T 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo NGUYỄN BẢO N. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 30/2022/HS - ST ngày 21 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Gia Lai về phần hình phạt đối với bị cáo NGUYỄN BẢO N

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo: NGUYỄN BẢO N 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội “Gá bạc” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 48 (Bốn mươi tám) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm ngày 06/12/2022.

Giao bị cáo NGUYỄN BẢO N cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện P, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án Hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án Hình sự.

[3]. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự, Khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Án phí, Lệ phí Tòa án:

- Bị cáo NGUYỄN BẢO N, HUỲNH THỊ T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5]. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Gia Lai;
- TAND huyện P.
- Chi cục THA huyện P;
- Công an huyện P;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Võ Đình Sớm**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Đình Nam

Nguyễn Văn Sinh

Võ Đình Sớm

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên./.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**TÒA**

**THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN**